

Bản án số: 105/2024/HSST  
Ngày: 21/5/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, TP HÀ NỘI**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Mai Thu

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Sơn Hóa  
Bà Nguyễn Thị Dừa

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Toà  
án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:** Bà  
Đinh Thị Trang - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội  
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2024/HSST ngày 25/4/2024 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** NGUYỄN VĂN M - Sinh ngày 16/12/1997 tại Hà Nội.

**ĐKKHKT:** đội 1, thôn K, xã S, huyện B, TP Hà Nội

**Quốc tịch:** Việt Nam **Dân tộc:** Kinh **Tôn giáo:** Không

**Nghề nghiệp:** Lái xe **Trình độ văn hoá:** 12/12

**Con ông:** Nguyễn Văn H **Con bà:** Hoàng Thị H

Có vợ là Phương Thị T, có 02 con: lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 43 do công an quận H lập ngày 25/01/2024)

Bị cáo tại ngoại, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* **Người bị hại:** Nạn nhân Trịnh Văn T - SN 1958 (đã chết). Đại diện hợp pháp  
cho nạn nhân:

2/ Anh Trịnh Văn T1 - SN 1987, con đẻ nạn nhân (Vắng mặt)

3/ Anh Trịnh Phát Đ - SN 1991, con đẻ nạn nhân (Vắng mặt)

4/ Chị Trịnh Thu H - SN 1994, con đẻ nạn nhân (Vắng mặt)

Cư trú tại: 23 ngõ T, phố Đ, phường T, quận H, TP Hà Nội

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Văn M có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ theo quy định. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/4/2023, M điều khiển xe ô tô tắc xi nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30F-...28 chở khách đi trên phố H, quận H, TP Hà Nội theo chiều từ cầu D đi hướng P và chuyển sang làn bên trái để vào lối lên đường V trên cao về hướng T. Cùng thời điểm xe ô tô do M điều khiển đang chuyển làn đường bên trái thì ông Trịnh Văn T điều khiển xe mô tô BKS 29D2-...64 di chuyển cùng chiều và đang chuyển sang bên phải để đi vào làn đường dành cho xe mô tô. Do không chú ý quan sát khi chuyển làn đường nên phần đầu xe ô tô do M điều khiển đã đâm vào phần thân xe mô tô do ông T điều khiển, làm xe mô tô bị đổ và ông T ngã ra đường. Sau đó ông T được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện V, rồi chuyển đến tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Châm cứu T trong tình trạng hôn mê, chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng não cứng, dập não, chảy máu dưới nhện hai bán cầu, vỡ xương thái dương đỉnh phải, vỡ thành xoang bướm. Đến ngày 20/10/2023 thì ông T tử vong tại nhà riêng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ đen BKS 29D2-...64, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, 01 đăng ký xe mô tô, đều mang tên Trịnh Văn T; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30F-...28, 01 chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, đều mang tên Nguyễn Văn M; 01 USB dữ liệu trích xuất hình ảnh máy ghi hình ghi lại diễn biến sự việc tại hiện trường.

*Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 20 giờ 30 phút ngày 14/4/2023 thể hiện:* nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc phố H, chiều đường từ cầu D đi hướng P. Mặt đường trải nhựa phẳng, thẳng, ẩm ướt, được chia thành 03 làn đường xe chạy. Sát làn 3 là đường dẫn lên đường V trên cao hướng đi cầu T, được chia thành 03 làn đường xe chạy, trong đó làn 4 và làn 5 đều rộng 3m85, làn 6 rộng 3m60. Xe mô tô BKS 29D2-...64 đổ nghiêng phải tại làn đường thứ 4, đầu xe hướng hướng mép đường chuẩn chệch phía đường dẫn lên V trên cao, đuôi xe hướng ngã tư N - L chệch về hướng L. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 8m85; từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn 10m10. Xe ô tô BKS 30F-...28 đỗ tại làn đường thứ 4, đầu xe hướng mép đường chuẩn chệch phía đường dẫn lên V trên cao; đuôi xe hướng ngã tư N - L chệch về hướng L. Từ hình chiếu tâm trục bánh

trước bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 8m95, đo về phía P đến ngang tâm điểm mốc 0,7m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 9m55, đo về phía cầu D đến ngang tâm hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 29D2-...64 là 11m30.

Hệ thống biển báo hiệu đường bộ: tại vỉa hè bên phải phố H chiều từ N - L hướng P có đặt biển báo hiệu cấm dừng xe và đỗ xe. Tại đầu mồm của đường dẫn lên đường V trên cao có đặt các biển báo: đường dành cho xe ô tô; cấm xe máy; người đi bộ; xe đạp và có hệ thống kẻ đường dạng gạch chéo.

*Khám nghiệm đối với xe ô tô BKS 30F-...28 thể hiện:* mặt ngoài phía trên ba đèn sọc trước bên trái có vết trượt xước sạch bụi đất mất sơn màu nâu vàng còn bám dính chất màu đỏ dạng sơn, kích thước (30x26)cm, chiều từ phải qua trái, từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất 42cm, cao nhất 68cm. Mặt ngoài phía trước ba đèn sọc trước bên trái có vết trượt xước làm bong lớp vỏ bên ngoài mất sơn màu nâu vàng, lộ nhựa đen bên trong còn bám dính chất dạng sơn màu đỏ, kích thước (28,5x8)cm, chiều từ phải qua trái, từ trước về sau theo chiều tịnh tiến của xe. Điểm thấp nhất cách đất 19cm, cao nhất 27cm. Tại xe trước bên trái có vết bẹp lõm kim loại theo chiều từ trái qua phải, từ ngoài vào trong (theo chiều tịnh tiến của xe) trên diện (50x35)cm. Từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 62cm, cao nhất 95cm. Mặt ngoài phía dưới sau tai xe trước bên trái và mặt ngoài phía trước cánh cửa trước bên trái có vết trượt xước mất sơn màu nâu vàng, bám dính chất màu đỏ dạng sơn trên diện (70x75)cm, chiều từ trước về sau (theo chiều tịnh tiến của xe), điểm thấp nhất cách đất 55cm, cao nhất 73,5cm. Gương chiếu hậu bên trái bị gãy, mặt ngoài ốp nhựa, bên trái còn bám dính chất màu đen trên diện (5x0,3)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 99,5cm, cao nhất 100cm. Điểm gần nhất của dấu vết trùng với mép sau của ốp nhựa trên.

*Khám nghiệm đối với xe mô tô BKS 29D2-...64 thể hiện:* mặt ngoài phía trước bên phải đầu mũ nhựa của chắn bùn lốp trước có vết trượt xước mất sơn màu đỏ trên diện (5x2,5)cm, chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 48cm, cao nhất 52cm. Điểm gần nhất cách góc dưới phía sau bên phải cung chắn bùn trên 30cm. Mặt ngoài yếm chắn gió phía trước bên phải có vết trượt xước làm nứt vỡ nhựa mất sơn màu đỏ lộ nhựa trắng bên trong trên diện (30x14cm) chưa rõ chiều. Từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất 45cm, cao nhất 76,5cm. Điểm gần nhất trùng với mép sau bên trong yếm chắn gió trên. Mặt ngoài phải trước của đầu tay phanh có vết trượt xước kim loại kích thước (01x01)cm, chiều từ trước về sau theo chiều tịnh tiến của xe. Ở tư thế thẳng tay lái từ

vết đo xuống đất điểm thấp nhất các đất 103cm, cao nhất 104cm. Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe bên phải có vết trượt xước mất sơn màu đỏ kích thước (5x1,5)cm, dấu vết có chiều từ trái qua phải, từ trước về sau theo chiều tịnh tiến của xe. Ở tư thế thẳng tay lái từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 104,5cm, cao nhất 106,5cm. Điểm thấp nhất cách góc trước ngoài cùng của ốp nhựa là 13cm. Mặt ngoài giá đỡ gương chiếu hậu bên phải có vết trượt xước kim loại kích thước (1x0,7)cm chưa rõ chiều hướng. Điểm gần nhất cách đế chân giá đỡ trên 6cm. Mặt ngoài phía trước ốp nhựa đầu tay nắm bên phải có vết trượt xước kích thước (1x0,5)cm, chiều từ trái qua phải theo chiều tịnh tiến của xe. Ở tư thế thẳng tay lái từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 103cm, cao nhất 104cm. Mặt ngoài phía sau ốp nhựa đầu tay nắm bên phải có vết trượt xước kích thước (1x0,3)cm, có chiều từ sau về trước theo chiều tịnh tiến của xe. Từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 102,5 cm, cao nhất 103 cm. Ốp nhựa dưới đế chân trước bên phải có vết va chạm làm bung bật vỡ nhựa, tại mặt bên ngoài phía trên trước có vết trượt xước mất sơn màu đỏ còn bám dính chất màu đen trên diện (20x2)cm, chiều từ trước về sau theo chiều tịnh tiến của xe. Từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 27 cm, cao nhất 29 cm. Điểm gần nhất của vết trùng với mép trước của ốp nhựa trên. Mặt ngoài đế chân sau bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện (6x2)cm, chiều từ trước về sau theo chiều tịnh tiến của xe. Từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 40 cm, cao nhất 45 cm. Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên phải và mặt ngoài của xe ghi dòng chữ VISION gắn tại ốp nhựa trên có vết trượt mất sơn màu đỏ trên diện (50x9)cm, chiều chệch từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất cách đất 67cm, cao nhất 76cm, điểm gần nhất cách góc trước ốp nhựa trên 20cm. Mặt ngoài phía dưới trước cửa tay nâng sườn xe bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện (1x0,5)cm, chiều chệch từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất cách đất 79 cm, cao nhất 79,5 cm. Điểm gần nhất của vết cách góc trước bên phải tay nâng trên 9cm. Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ ống xả bên phải của xe có vết trượt xước diện (22x4)cm, chiều chệch từ trên xuống dưới, từ vết đo xuống đất điểm thấp nhất cách đất 32cm, cao nhất 42cm, điểm gần nhất cách góc sau phía trên ốp nhựa trên 7cm. Ngoài các dấu vết trên chưa ghi nhận thêm dấu vết nào khác.

*\* Tại Kết luận giám định số 3353/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận như sau:*

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 30F-...28 và xe mô tô BKS 29D2-...64: dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ dạng sơn ở mặt ngoài phía

dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô BKS 30F-...28 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước mặt sơn màu đỏ mặt ngoài phía trước ốp nhựa sàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS 29D2-...64. Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ dạng sơn mặt ngoài phía trên bên trái chắn đà trước xe ô tô BKS 30F-...28 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước mặt sơn màu đỏ mặt ngoài phía trên yếm chắn gió bên phải xe mô tô BKS 29D2-...64

- Căn cứ vị trí, chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 30F-...28 và xe ô tô BKS 29D2-...64 nêu trên, xác định: mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô BKS 29D2-...28 và mặt ngoài phía trước ốp nhựa sàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS 29D2-...64 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện này

- Căn cứ vị trí, chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 30F-...28 và xe mô tô BKS 29D2-...64 nêu trên và hiện trường vụ tai nạn, xác định: tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS 30F-...28 và xe mô tô BKS 29D2-...64 chuyển động cùng chiều nhau

- Không xác định được tốc độ của xe ô tô BKS 30F-...28 và xe mô tô BKS 29D2-...64 theo dấu vết phanh khi xảy ra tai nạn

*\* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1412/KLTTCT-TTPY ngày 05/10/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận:* ngày 14/4/2023, ông T bị tai nạn giao thông, chấn thương sọ não nặng (tụ máu dưới màng cứng vùng thùy thái dương trái kèm phù não xung quanh. Xuất huyết dưới nhện trong các rãnh cuộn đại não bán cầu hai bên...), đã phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng não cứng cấp tính, não dập, cầm máu, giải tỏa não, hiện chi cứng đờn sống thực vật. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trịnh Văn T tại thời điểm giám định là 99%. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện. Cơ chế hình thành thương tích: các thương tích của ông Trịnh Văn T do va đập với vật tày có cạnh gây ra.

Ngày 20/10/2023, ông Trịnh Văn T tử vong

*\* Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 18/14/KLTTHS-TTPY ngày 05/3/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế Hà Nội kết luận:* Căn cứ sao y Bệnh án Ngoại mã số TT V phí 514995 của Bệnh viện Hữu nghị V, Sao y Bệnh án hồi sức cấp cứu của Bệnh viện B, Tóm tắt Bệnh án Bệnh viện Châm cứu T, Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1412/KLTTCT-TTPY ngày 05/10/2023: nạn nhân Trịnh Văn T, sinh năm 1958 tử vong do: Chấn thương sọ não nặng, đã phẫu thuật lấy

máu tụ dưới màng cứng, tổ chức não dập, sau mổ nạn nhân lơ mơ, sống thực vật, liệt ½ người hai bên (bên phải nhiều hơn bên trái) biến chứng viêm phổi, loét tỳ đè, rối loạn cơ tròn, đã được điều trị tích cực không hồi phục.

Kết quả xét nghiệm, Nguyễn Văn M âm tính với ma túy và hơi thở không có nồng độ cồn.

Kết quả xác minh xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30F-...28 là tài sản của Nguyễn Văn M. Sau tai nạn xe bị thiệt hại là 1.500.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29D2-...64 là tài sản của nạn nhân Trịnh Văn T, bị thiệt hại là 250.000 đồng. Cơ quan Điều tra đã trả lại xe ô tô và giấy tờ liên quan cho M; trả lại xe mô tô và giấy tờ liên quan cho đại diện gia đình ông T.

Vật chứng là chiếc USB lưu giữ hình ảnh diễn biến tại hiện trường vụ tai nạn giao thông được lưu trữ trong hồ sơ vụ án

Về dân sự: Nguyễn Văn M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Thành toàn bộ thiệt hại (gồm cả thiệt hại của xe mô tô) với tổng số tiền là 289.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho M.

**Tại bản cáo trạng** số 113/CT-VKS-HM ngày 23/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 - BLHS 2015.

**Tại phiên toà hôm nay:** Bị cáo khai như đã khai tại Cơ quan Điều tra, không có thay đổi gì khác. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét khoan hồng, xin sửa chữa cải tạo tốt

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 32 tháng đến 40 tháng về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện B, TP Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về dân sự: bị cáo, đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường, hiện nay không có yêu cầu gì khác nên không xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/4/2023, Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô tắc xi nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30F-...28 đi trên phố H, quận H, TP Hà Nội theo hướng từ cầu D đi P và di chuyển sang trái vào làn đường để đi lên đường V trên cao thì xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29D2-...64 do ông Trịnh Văn T điều khiển đi cùng chiều, làm ông T bị ngã ra đường và bị tổn thương cơ thể là 99%, sau đó trong quá trình điều trị thương tích, ông T đã tử vong. Xe ô tô do M điều khiển bị thiệt hại là 1.500.000 đồng; xe mô tô do nạn nhân T điều khiển bị thiệt hại là 250.000 đồng. Nguyên nhân xảy ra tai nạn do M không chú ý quan sát khi chuyển làn đường nên đã làm cho phần đầu bên trái xe ô tô của M va vào phần thân bên phải xe mô tô do ông T điều khiển, khiến ông T bị ngã xuống đường, xe ô tô và xe mô tô đều bị hư hỏng. Hành vi của Nguyễn Văn M đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 - Luật Giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe nên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 - BLHS 2015 với tình tiết làm chết người. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng trên lĩnh vực giao thông vận tải đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ cáo: chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, người bị hại là nạn nhân Trịnh Văn T cũng có lỗi một phần. Căn cứ vào bản ảnh và sơ đồ hiện trường, vào hình ảnh trích xuất qua camera của

các hộ dân khu vực xảy ra tai nạn và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ thấy: vào thời điểm xảy ra tai nạn, ông Trịnh Văn T điều khiển xe máy đi vào làn đường chỉ dành cho xe ô tô để chuyển hướng đi lên đường V3 trên cao; hướng đi của ông T là đang chuyển sang bên phải để đi vào làn đường dành cho xe mô tô. Hiện trường tai nạn cho thấy vị trí xe máy bị đổ nằm trên làn đường thứ 4 (là một trong ba làn đường dẫn lên V trên cao), mặt đường không có vết cày xước. Như vậy nạn nhân T cũng có lỗi một phần khi điều khiển xe máy tham gia giao thông đi không đúng làn đường quy định, chuyển hướng không quan sát nên đã xảy ra va chạm với xe ô tô do M điều khiển, nên nạn nhân T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 13 - Luật Giao thông đường bộ

[4] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 - BLHS 2015, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, đã bồi thường toàn bộ; đại diện cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo hiện đang là lao động chính trong gia đình, có 02 con nhỏ. Do vậy, xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần thiết phải cách ly mà có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp, có căn cứ và được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[6] Về dân sự: bị cáo và đại diện gia đình đã tự bồi thường, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: đối với 01 chiếc USB lưu giữ hình ảnh diễn biến tại hiện trường vụ tai nạn giao thông thì được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Nguyễn Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

*Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1,2,5 Điều 65 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*

**Xử phạt:** Nguyễn Văn M 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 32 (ba hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện B, TP Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự

**Về án phí:** áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**Về quyền kháng cáo:** áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trịnh Văn T1, anh Trịnh Phát Đ, chị Trịnh Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết

**Về việc thi hành án:** áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Công an quận H, Hà Nội
- Cơ quan THA hình sự và cơ quan THA dân sự quận H, Hà Nội
- UBND xã S, huyện B, TP Hà Nội
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu HSVÀ, VP

**Đỗ Thị Mai Thu**



